

Phim X-quang đã tải lên



Quá trình tư duy tổng thể của AI

1

Quan sát tổng thể phim X-quang

Bắt đầu bằng việc xem xét tổng thể phim X-quang toàn cảnh (Panoramic X-ray) để đánh giá chất lượng hình ảnh, độ tương phản và đảm bảo thấy rõ toàn bộ cấu trúc xương hàm trên, hàm dưới, khớp thái dương hàm, xoang hàm trên và đặc biệt là tình trạng chung của răng.

2

Kiểm tra vị trí và tình trạng răng khôn (răng số 8)

Chú trọng vào vùng răng số 8 ở cả hai hàm trên và dưới. Đặc biệt kiểm tra răng số 8 hàm dưới bên trái (38) và răng số 8 hàm dưới bên phải (48). Quan sát thấy cả hai răng này có dấu hiệu mọc lệch hoặc mọc ngầm, không mọc hoàn toàn thẳng hàng trên cung hàm hoặc bị cản trở bởi răng số 7 hoặc xương hàm, phù hợp với chẩn đoán răng 38 và 48 mọc ngầm/lệch.

3

Đánh giá mức độ xương ổ răng và vôi răng

Xem xét mức độ xương nâng đỡ xung quanh chân răng ở cả hai hàm. Đặc biệt chú ý vùng răng cửa hàm dưới. Quan sát thấy có dấu hiệu vôi răng bám quanh cổ răng, biểu hiện bởi các vùng cản quang bất thường ở vùng này. Đồng thời, đánh giá chiều cao xương ổ răng so với men răng-cement răng (CEJ). Có thể nhận thấy dấu hiệu tụt xương ổ răng nhẹ ở một số khu vực, đặc biệt là vùng răng cửa hàm dưới, phù hợp với chẩn đoán có dấu hiệu vôi răng và có thể có tụt xương ổ răng nhẹ.

4

Kiểm tra các dấu hiệu bất thường khác (nếu có)

Tìm kiếm các dấu hiệu sâu răng (vùng thấu quang trên thân hoặc chân răng), tổn thương quanh chóp răng (vùng thấu quang quanh đỉnh chân răng), u nang, khối u hoặc các bệnh lý khác về xương hàm.

5

Tổng hợp và đưa ra kết luận chẩn đoán

Dựa trên các quan sát, tổng hợp lại các vấn đề đã phát hiện: răng số 8 hàm dưới hai bên mọc ngầm/lệch, có vôi răng và tụt xương nhẹ ở vùng răng cửa hàm dưới. Từ đó đưa ra kết luận và kế hoạch điều trị phù hợp.

Kết quả chẩn đoán chi tiết

Đánh giá Rủi ro Tổng thể:

Bệnh nhân có nguy cơ trung bình về các vấn đề răng miệng, chủ yếu do tình trạng răng khôn mọc ngầm và có dấu hiệu ban đầu của bệnh nha chu (vôi răng).

⚠ Moderate: **Răng số 8 hàm dưới bên trái (38) mọc ngầm/lệch.**

Vị trí: Răng số 8 hàm dưới bên trái (38)

Độ tin cậy của AI: 🔒 High

Chi tiết kỹ thuật:

Răng 38 mọc lệch gần, thân răng nằm dưới mặt phẳng nhai của răng 37. Chân răng đã hình thành hoàn chỉnh.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Hình ảnh X-quang cho thấy răng 38 nằm dưới nướu
- Góc mọc bất thường (lệch gần)
- Vị trí thân răng dưới mặt phẳng nhai

Tiêu lượng (nếu điều trị):

Tốt (loại bỏ nguy cơ viêm quanh thân răng, tiêu chân răng 37, và các biến chứng khác)

Tiêu lượng (nếu không điều trị):

Kém (nguy cơ cao bị viêm quanh thân răng, đau, sưng, tiêu chân răng kể cận)

Giải thích cho bệnh nhân

Đề xuất Kế hoạch Điều trị

⚠ Moderate: **Răng số 8 hàm dưới bên phải (48) mọc ngầm/lệch.**

Vị trí: Răng số 8 hàm dưới bên phải (48)

Độ tin cậy của AI: 🔒 High

Chi tiết kỹ thuật:

Răng 48 mọc lệch gần, thân răng nằm dưới mặt phẳng nhai của răng 47. Chân răng đã hình thành hoàn chỉnh.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Hình ảnh X-quang cho thấy răng 48 nằm dưới nướu
- Góc mọc bất thường (lệch gần)
- Vị trí thân răng dưới mặt phẳng nhai

Tiêu lượng (nếu điều trị):

Tốt (loại bỏ nguy cơ viêm quanh thân răng, tiêu chân răng 47, và các biến chứng khác)

Tiêu lượng (nếu không điều trị):

Kém (nguy cơ cao bị viêm quanh thân răng, đau, sưng, tiêu chân răng kể cận)

Giải thích cho bệnh nhân

Đề xuất Kế hoạch Điều trị

✓ Mild: **Có dấu hiệu của vôi răng và có thể có tụt xương ổ răng nhẹ.**

Vị trí: Tổng quát, đặc biệt vùng răng cửa hàm dưới.

Độ tin cậy của AI: 🔓 Medium

Chi tiết kỹ thuật:

Quan sát thấy các cấu trúc cản quang bám dính trên thân răng, gợi ý vôi răng. Mức xương ổ răng có vẻ hơi thấp hơn bình thường ở một số vùng, đặc biệt quanh răng cửa hàm dưới.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Các mảng cản quang dọc thân răng (vôi răng)
- Đường viền xương ổ răng hơi thấp hơn bình thường

Tiêu lượng (nếu điều trị):

Tốt (ngăn chặn sự tiến triển của bệnh nha chu sau khi làm sạch)

Tiêu lượng (nếu không điều trị):

Trung bình đến Kém (nguy cơ bệnh nha chu tiến triển, gây tiêu xương và mất răng)

Giải thích cho bệnh nhân

Đề xuất Kế hoạch Điều trị